

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 19/2005/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có
nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các
khoản đóng góp của nhân dân

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn thu từ các khoản đóng góp của nhân dân như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thông tư này quy định việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước; các quỹ được hình thành từ các khoản đóng góp của nhân dân và các cá nhân, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật.

Việc công khai tài chính của các quỹ dự trữ của Nhà nước không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

2. Nguyên tắc công khai tài chính:

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin tài chính phải công khai, phù hợp với từng đối tượng cung cấp và tiếp nhận thông tin;

- Việc cung cấp phải đảm bảo nội dung, thời hạn và theo các hình thức quy định tại Thông tư này.

3. Chủ tịch Hội đồng quản lý hoặc Tổng giám đốc (Giám đốc), người có trách nhiệm quản lý quỹ, chủ tài khoản phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin công khai báo cáo tài chính được công bố theo thẩm quyền.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước

1.1. Đối tượng công khai tài chính

a) Các quỹ do ngân sách nhà nước cấp toàn bộ vốn điều lệ, cấp một phần vốn điều lệ hoặc cấp hỗ trợ nguồn kinh phí hàng năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Các quỹ được hình thành và sử dụng theo các mục tiêu của Nhà nước.

c) Các quỹ mang tính chất bảo hiểm bắt buộc (Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế).

d) Các quỹ khác có nguồn từ ngân sách nhà nước.

1.2. Nội dung công khai

a) Các văn bản về Điều lệ tổ chức và hoạt động; quy trình nghiệp vụ; quy chế tài chính; các điều kiện, tiêu chuẩn, quyền lợi và nghĩa vụ của đối tượng được vay hoặc tài trợ.

b) Kế hoạch tài chính hàng năm, trong đó có chi tiết các khoản thu, chi có quan hệ với ngân sách nhà nước.

c) Kết quả hoạt động và tài trợ (bao gồm cả cho vay và cấp không thu hồi) của quỹ.

d) Quyết toán tài chính năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.3. Thẩm quyền công khai tài chính

Chủ tịch Hội đồng quản lý hoặc Tổng giám đốc (Giám đốc) quỹ chịu trách nhiệm tổ chức công tác công khai tài chính theo quy định của Thông tư này.

1.4. Hình thức và thời điểm công khai

a) Việc công khai những nội dung quy định tại điểm 1.2 nêu trên được thực hiện theo các hình thức:

- Phát hành các ấn phẩm của quỹ (báo cáo thường niên, in thành tài liệu);

- Niêm yết bằng văn bản tại trụ sở chính của quỹ và các đơn vị trực thuộc;

- Công bố công khai trong hội nghị cán bộ, công nhân, viên chức của quỹ.

b) Thời điểm công khai:

- Các nội dung quy định tại tiết a, điểm 1.2 mục này, thời gian công khai chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày văn bản được ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung (nếu có).

- Các nội dung quy định tại tiết b, điểm 1.2 mục này, thời gian công khai chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày kế hoạch tài chính năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các nội dung quy định tại tiết c, d, điểm 1.2 mục này, thời gian công khai chậm nhất là 120 ngày, kể từ ngày kết thúc năm dương lịch.

2. Công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân

2.1. Đối tượng công khai tài chính là các quỹ có nguồn huy động từ các khoản đóng góp của nhân dân, cá nhân và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật.

2.2. Nội dung công khai tài chính

a) Quy chế hoạt động của quỹ, các điều kiện, tiêu chuẩn, quyền lợi và nghĩa vụ của người đóng góp và người được hưởng lợi từ quỹ;

b) Mục đích huy động và sử dụng các nguồn thu của quỹ;

c) Đối tượng huy động, hình thức huy động và mức huy động của từng đối tượng. Đối với các quỹ có nguồn thu là các khoản đóng góp bắt buộc, công khai thêm các đối tượng thuộc diện miễn giảm cùng với mức miễn giảm cụ thể đối với từng đối tượng;

d) Văn bản công bố kết quả huy động (bao gồm danh sách các đối tượng đóng góp, tài trợ, hình thức và mức đóng góp, tài trợ của từng đối tượng);

e) Quyết toán năm của quỹ theo từng nội dung thu-chi đã được phê duyệt. Áp dụng Mẫu biểu số CKQ 01 đối với các quỹ không nhằm mục đích đầu tư xây dựng công trình, cơ sở hạ tầng và Mẫu biểu số CKQ 02 đối với các quỹ có mục đích đầu tư xây dựng công trình cơ sở hạ tầng.

2.3 Thẩm quyền công khai tài chính